

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 39 /2020/QĐ-UBND

Đồng Nai, ngày 08 tháng 9 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức
Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai**

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Nghị định số 16/2015/NĐ-CP ngày 14 tháng 02 năm 2015 của Chính phủ quy định cơ chế tự chủ của đơn vị sự nghiệp công lập;

Căn cứ Nghị định số 32/2019/NĐ-CP ngày 10 tháng 4 năm 2019 của Chính phủ quy định giao nhiệm vụ, đặt hàng hoặc đấu thầu cung cấp sản phẩm, dịch vụ công sử dụng ngân sách nhà nước từ nguồn kinh phí chi thường xuyên;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch tại Tờ trình số 1645/TTr-SVHTTDL ngày 23 tháng 7 năm 2020.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Định mức kinh tế - kỹ thuật tổ chức Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày 25 tháng 9 năm 2020.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh, Giám đốc Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Giám đốc Sở Tài chính, Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
 - Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch;
 - Cục Kiểm tra VBQPPL - Bộ Tư pháp;
 - Chủ tịch, các Phó chủ tịch UBND tỉnh;
 - Sở Tư pháp;
 - Chánh - Phó chánh VP.UBND tỉnh;
 - Cổng thông tin điện tử tỉnh;
 - Lưu: VT, KTNS.
- (TramKT.20b).

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Quốc Hùng
Nguyễn Quốc Hùng

ĐỊNH MỨC KINH TẾ KỸ THUẬT

Tổ chức Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai

(Ban hành kèm theo Quyết định số 39 /2020/QĐ-UBND ngày 08 tháng 9 năm 2020 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai)

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh, đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

Định mức kinh tế - kỹ thuật này là mức hao phí cần thiết về lao động, nguyên liệu, máy móc thiết bị, dụng cụ, phương tiện để hoàn thành một đơn vị sản phẩm hoặc một khối lượng công việc nhất định trong tổ chức Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài.

Định mức kinh tế - kỹ thuật này là định mức tối đa, căn cứ vào điều kiện thực tế tổ chức Lễ hội, cơ quan, tổ chức xác định định mức cho phù hợp để xây dựng dự toán của các hoạt động phù hợp.

2. Đối tượng áp dụng: Cơ quan nhà nước, tổ chức, cá nhân có liên quan trong việc dự toán, quản lý kinh phí tổ chức Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai.

Điều 2. Nội dung, tiêu chí của tổ chức Lễ hội

1. Nội dung tổ chức Lễ hội

a) Lễ hội được tổ chức gồm các hoạt động: Chương trình biểu diễn nghệ thuật; Không gian quảng bá văn hóa, du lịch Đồng Nai; Chương trình chiếu phim; Tiệc giao thương và Hội thảo xúc tiến du lịch.

b) Lễ hội được tổ chức với quy mô thành phần đoàn đi nước ngoài tham gia tổ chức gồm:

- Quy mô vừa (tối đa không quá 25 người);

- Quy mô lớn (tối đa không quá 40 người).

c) Lễ hội được tổ chức theo các địa bàn, gồm: tổ chức ở 01 nước (01 nước - 01 địa điểm, 01 nước - 02 địa điểm, 01 nước - hơn 02 địa điểm).

d) Lễ hội được tổ chức với các mức thời gian, gồm:

- Mức 1: từ 04 - 06 ngày;

- Mức 2: từ 06 - 10 ngày;

- Mức 3: trên 10 ngày.

2. Tiêu chí của Lễ hội:

a) Việc tổ chức Lễ hội được thực hiện căn cứ theo các tiêu chí sau:

- Tiêu chí về địa lý: Lễ hội được tổ chức theo nhóm địa bàn tại các nước mà tỉnh Đồng Nai có mối quan hệ ngoại giao;

- Tiêu chí về thời gian: Lễ hội được tổ chức theo nhiệm vụ được giao;
- Tiêu chí về nội dung: Lễ hội được tổ chức nhằm giới thiệu, quảng bá đất nước, con người Đồng Nai - giá trị văn hóa tiêu biểu, đặc sắc; tiềm năng du lịch của Đồng Nai.

b) Việc tổ chức Lễ hội phải đảm bảo các tiêu chuẩn sau:

- Thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của nhà nước;
- Thực hiện các quy định pháp luật của nước sở tại;
- Đảm bảo chất lượng, hiệu quả của Lễ hội; các chương trình, sản phẩm văn hóa - du lịch được giới thiệu tại Lễ hội phải mang tính đại diện, đặc sắc của tỉnh Đồng Nai;
- Có phương án thông tin, quảng bá cho Lễ hội trên các phương tiện truyền thông của tỉnh Đồng Nai và nước ngoài;
- Xây dựng bộ nhận diện hình ảnh của Lễ hội;
- Tăng cường các hoạt động giao lưu với người dân địa phương, khách du lịch quốc tế và cộng đồng người Việt Nam tại nước ngoài.

Điều 3. Thành phần công việc của tổ chức Lễ hội

Lễ hội được tổ chức theo quy trình các bước, cụ thể:

1. Công tác chuẩn bị:

a) Xây dựng sơ thảo hồ sơ (đề án, kế hoạch) tổ chức Lễ hội (hợp nhóm công tác chuẩn bị Lễ hội, trao đổi qua điện thoại, thư điện tử, công văn với các đối tác);

b) Tiến hành tiền trạm, khảo sát tại các địa điểm dự kiến tổ chức Lễ hội căn cứ theo sơ thảo hồ sơ tổ chức Lễ hội đã chuẩn bị;

c) Trao đổi, thống nhất với các đối tác trong và ngoài nước về công tác chuẩn bị các điều kiện cần thiết tổ chức Lễ hội; thống nhất nội dung công việc phối hợp với các đối tác trong và ngoài nước (thỏa thuận, hợp đồng).

2. Tổ chức thực hiện:

a) Căn cứ kết quả tiền trạm, khảo sát và làm việc với các đối tác trong và ngoài nước, hoàn thiện hồ sơ tổ chức Lễ hội;

b) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt hồ sơ tổ chức Lễ hội;

c) Tiến hành công tác chuẩn bị trong nước (in ấn băng rôn, cờ phướn, tờ rơi, tập gấp, chuẩn bị không gian quảng bá, chuẩn bị tập luyện chương trình biểu diễn nghệ thuật);

d) Rà soát, kiểm tra công việc của các đối tác trong và ngoài nước chuẩn bị cho tổ chức Lễ hội;

đ) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt nội dung chuẩn bị các sự kiện, hoạt động của Lễ hội (duyet chương trình nghệ thuật, thẩm định chương trình triển lãm);



e) Trình cấp có thẩm quyền phê duyệt thành phần đoàn đi nước ngoài tổ chức Lễ hội;

g) Hoàn thiện các công tác chuẩn bị tổ chức Lễ hội;

h) Triển khai tổ chức Lễ hội tại nước ngoài;

k) Triển khai công tác thông tin, quảng bá trước và trong Lễ hội tại địa bàn trong nước và ngoài nước.

3. Báo cáo, tổng kết:

a) Hợp rà soát kết quả tổ chức Lễ hội (nếu cần);

b) Xây dựng báo cáo kết quả công tác tổ chức Lễ hội báo cáo cấp có thẩm quyền;

c) Triển khai công tác thông tin về kết quả của Lễ hội;

d) Thanh toán, quyết toán các chi phí tổ chức Lễ hội;

Điều 4. Định mức kinh tế - kỹ thuật

TT	Nội dung	ĐVT	Lễ hội tổ chức từ 4-6 ngày	Lễ hội tổ chức từ 7-10 ngày	Lễ hội tổ chức trên 10 ngày	Ghi chú
A	Quy mô vừa: tối đa không quá 25 người					
I	Công tác chuẩn bị					
1	Xây dựng nội dung Lễ hội	Ngày công	10-20	20-30	30-40	Ngày công tính theo 1 nhóm làm việc gồm 2-3 người
2	Khảo sát, tiền trạm	Người/ngày	1-2 người/ 4-5 ngày	1-2 người/ 6 ngày	2-3 người/ 6 ngày	Thông tư số 102/2012/ TT-BTC
3	Dịch tài liệu phục vụ Lễ hội	Trang	50-100 trang	50-100 trang	50-100 trang	
4	Thiết kế bộ nhận diện	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
5	Bản quyền ảnh	Ảnh	20-30	30-40	50	Nghị định số 21/2015/ ND-CP
6	In giấy mời	Bộ	500	500	500	
7	In backdrop	Mẫu	1-2	2-3	3-4	
8	In phướn treo	Cái	10	10	10	
9	In standee	Cái	10	10	10	
10	Sản xuất Pano ảnh	Chiếc	20-30	30-40	50	
II	Tổ chức thực hiện					
1	Đoàn ra tham gia	Người	≤ 25	≤ 25	≤ 25	Thông tư số 102/2012/ TT-BTC

2	Địa điểm tổ chức Lễ hội	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
3	Địa điểm tổ chức Hội thảo xúc tiến du lịch	Địa điểm	1	2-3	2-3	
4	Địa điểm tổ chức không gian quảng bá	Địa điểm	1	1-2	2-3	
5	Tiệc giao thương	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
6	Cân cước vận chuyển	Kiện	20-25	25-30	30-40	
7	Âm thanh, ánh sáng phục vụ Lễ hội	- Ánh sáng, bao gồm hệ thống đèn chiếu sáng, hiệu ứng tạo khói. - Âm thanh, bao gồm hệ thống loa, âm ly, micro,... - Số lượng, công suất, chủng loại của thiết bị: Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
B	Quy mô lớn: tối đa không quá 40 người.					
I	Công tác chuẩn bị					
1	Xây dựng nội dung lễ hội	Ngày công	20-30	30-40	40-50	Ngày công tính theo 1 nhóm làm việc gồm 3-5 người
2	Khảo sát, tiền trạm	Người/ngày	1-2 người/ 4-5 ngày	2-3 người/ 6 ngày	2-3 người/ 6 ngày	Thông tư số 102/2012/ TT-BTC
3	Dịch tài liệu phục vụ Lễ hội	Trang	50-100 trang	50-100 trang	50-100 trang	
4	Thiết kế bộ nhận diện	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
5	Bản quyền ảnh	Ảnh	20-30	30-40	50	Nghị định số 21/2015/NĐ-CP
6	In giấy mời	Bộ	500	500	500	
7	In backdrop	Mẫu	1-2	2-3	3-4	
8	In phướn treo	Cái	10	10	10	
9	In standee	Cái	10	10	10	
10	Sản xuất Pano ảnh	Chiếc	20-30	30-40	50	
II	Tổ chức thực hiện					
1	Đoàn ra tham gia	Người	≤ 40	≤ 40	≤ 40	Thông tư số 102/2012/ TT-BTC
2	Địa điểm tổ chức Lễ hội	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				

3	Địa điểm tổ chức Hội thảo xúc tiến du lịch	Địa điểm	1	2-3	2-3	
4	Địa điểm tổ chức không gian quảng bá	Địa điểm	1	1-2	2-3	
5	Tiệc giao thương	Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				
6	Cân cước vận chuyển	Kiện	20-25	25-30	30-40	
7	Âm thanh, ánh sáng phục vụ Lễ hội	- Ánh sáng, bao gồm hệ thống đèn chiếu. - Âm thanh, bao gồm hệ thống loa, âm ly. - Số lượng, công suất, chủng loại của thiết bị; Căn cứ vào tính chất, quy mô của từng sự kiện để đề xuất cấp có thẩm quyền quyết định.				

Trong trường hợp có những phát sinh ngoài Định mức này, cơ quan, đơn vị xây dựng dự toán kinh phí và trình cấp có thẩm quyền phê duyệt.

Điều 5. Tổ chức thực hiện

1. Các cơ quan, đơn vị tổ chức Lễ hội văn hóa - du lịch ở nước ngoài của tỉnh Đồng Nai có trách nhiệm dự toán, thanh toán và quyết toán kinh phí theo quy định pháp luật.

2. Trong quá trình thực hiện, nếu có vướng mắc, phát sinh, cơ quan đơn vị có liên quan báo cáo Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch để tổng hợp tham mưu báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Quốc Hùng